TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** TỈNH PHÚ YÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 120/2019/DS-ST
Ngày: 22/11/2019
V/v: T/c hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Diễm Anh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thuấn và bà Phan Thị Oanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Tuyết Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 108/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2019/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường T, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo Văn bản ủy quyền số 472/2019/GUQ-CNPY ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Giám đốc Ngân hàng TMCP S, chi nhánh Phú Yên: Ông Nguyễn Tấn Liễu – Trưởng phòng giao dịch T thuộc Ngân hàng TMCP S, chi nhánh Phú Yên. Có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1977; Nơi cư trú: đường L, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP S trình bày như sau:

Ngày 28/3/2016, Ông Nguyễn Hoàng A có ký kết với Ngân hàng TMCP S, chi nhánh Phú Yên – Phòng giao dịch T hợp đồng tín dụng số

LD1608800382 để vay số tiền 85.000.000 đồng với thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 0.7%/tháng, hình thức gốc lãi chia đều từng tháng, mỗi tháng trả 2.365.000đ. Sau khi vay, ông A vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên khoản vay trên bị quá hạn. Tính đến ngày 22/11/2019, dư nợ phát sinh là: 70.775.000đ (Trong đó nợ gốc là 50.990.000đ , lãi là 19.785.000đ).

Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hoàng A thanh toán dứt điểm số nợ trên, đồng thời phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận của hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên.

Tại biên bản hòa giải ngày 24/7/2019, bị đơn Nguyễn Hoàng A trình bày như sau: Việc hai bên ký kết Hợp đồng tín dụng, quá trình trả nợ và dư nợ gốc lãi phát sinh như ngân hàng trình bày là đúng. Bị đơn thừa nhận số nợ trên nhưng xin trả dần hàng tháng cho đến khi hết nợ.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân với cá nhân không có mục đích kinh doanh là tranh chấp về hợp đồng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại đường L, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc giải quyết vắng mặt đương sự: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] **Về yêu cầu khởi kiện của đương sự:**

[2.1] Căn cứ Hợp đồng tín dụng số LD1608800382 ngày 28/3/2016, phụ lục hợp đồng, giấy nhận nợ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Ngày 28/3/2016, Ông Nguyễn Hoàng A có ký kết với

Ngân hàng TMCP S - chi nhánh Phú Yên – PGD T hợp đồng tín dụng số LD1608800382 để vay số tiền 85.000.000 đồng với thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 0.7%/tháng, hình thức gốc lãi chia đều từng tháng, mỗi tháng trả 2.365.000đ. Quá trình thực hiện, bị đơn không trả nợ gốc, lãi theo đúng thỏa thuận nên đã vi phạm hợp đồng. Tính đến ngày xét xử 22/11/2019, dư nợ phát sinh là: 70.775.000đ (Trong đó nợ gốc là 50.990.000đ , lãi là 19.785.000đ). Do đó, nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền trên.

[2.2] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong nợ gốc, ông Nguyễn Hoàng A còn phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số LD1608800382 ngày 28/3/2016 được ký kết giữa các bên.

[3] **Về án phí:** Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Nguyễn Hoàng A phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 70.775.000 đồng (trong đó nợ gốc là 50.990.000đ , lãi phát sinh tính đến ngày 22/11/2019 là 19.785.000đ).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong nợ gốc, ông Nguyễn Hoàng A còn phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số LD1608800382 ngày 28/3/2016 được ký kết giữa các bên.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn Nguyễn Hoàng A phải chịu 3.538.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 2.045.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012574 ngày 25/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Diễm Anh Trúc